

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG  
KHOA XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN

**ĐỀ THI, ĐÁP ÁN/RUBRIC VÀ THANG ĐIỂM**  
**THI KẾT THÚC HỌC PHẦN**  
**Học kỳ 2, năm học 2023-2024**

**I. Thông tin chung**

Tên học phần:	Lịch sử văn minh thế giới		
Mã học phần:	71BALI20262	Số tin chỉ:	02
Mã nhóm lớp học phần:	231_71BALI20262_01		
Hình thức thi: <b>Tự luận</b>	Thời gian làm bài:	<b>75</b>	phút
<i>Thí sinh được tham khảo tài liệu:</i>	<input checked="" type="checkbox"/> Có Tài liệu giấy	<input type="checkbox"/> Không	

**II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO**

(Phần này phải phối hợp với thông tin từ đề cương chi tiết của học phần)

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
CLO1	Vận dụng các tri thức về địa lý, lịch sử và văn hóa xã hội của các khu vực/vùng/châu lục để phân tích, lý giải sự hình thành, phát triển và lụi tàn của các nền văn minh nhân loại; so sánh, đánh giá các thành tựu của các nền văn minh phương Đông và phương Tây.	Tự luận	80%	1, 2	8	PI1.1
CLO2	Thực hiện thành thạo các kỹ năng nói và viết trong giao tiếp và truyền thông.	Tự luận	20%	1,2	2	PI6.1

### III. Nội dung câu hỏi thi

#### Câu hỏi 1: (6 điểm)

Anh/chị hãy phân tích và chứng minh nhận định sau: “*các nền văn hoá - văn minh cổ đại phương Đông xuất hiện và phát triển một cách tương đối độc lập, vì vậy, mỗi nền văn hoá - văn minh có tính chất độc đáo riêng và mang dấu ấn dân tộc đậm đà*”<sup>1</sup>?

#### Câu hỏi 2: (4 điểm)

Phân tích tác động của các cuộc cách mạng Tư sản đối với sự ra đời của nền văn minh công nghiệp?



### ĐÁP ÁP VÀ THANG ĐIỂM

Phân câu hỏi	Nội dung đáp án	Thang điểm	Ghi chú
<b>I. Tự luận</b>			
<b>Câu 1</b>		<b>6.0</b>	
Nội dung a. “ <i>các nền văn hoá - văn minh cổ đại phương Đông xuất hiện và phát triển một cách tương đối độc lập</i> ”	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu các nền văn minh cổ đại phương Đông: Ai Cập, Lưỡng Hà, Ấn Độ, Trung Hoa (0.5đ)</li> <li>- <b>Thời gian, Không gian</b> xuất hiện và phát triển của các nền văn minh khác nhau: Ai Cập (thiên niên kỷ thứ 4 TCN – đầu CN – Đông bắc châu Phi); Lưỡng Hà (thiên niên kỷ thứ 4 TCN – TK 5 TCN – Tây Á), Ấn Độ và Trung Hoa (thiên niên kỷ thứ 3 TCN – ngày nay, ở Nam Á và Đông Á) (1.0đ).</li> <li>- Do khoảng cách về địa lý nên các nền văn minh phương Đông ít có sự giao lưu tiếp biến, “phát triển độc lập” (1.0đ)</li> </ul>	2.5	
Nội dung b. “ <i>mỗi nền văn hoá - văn minh có tính chất độc đáo riêng và mang dấu ấn dân tộc đậm đà</i> ”	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Dù có một số đặc điểm chung như đều là văn minh nông nghiệp, bắt nguồn từ những dòng sông, đều xây dựng các mô hình nhà nước có sự phân chia giai cấp, đẳng cấp khác biệt nhưng về cơ bản văn minh phương Đông là những nền văn minh có tính riêng, độc đáo. (1đ).</li> <li>- Chứng minh bằng các thành tựu đặc biệt và kiêu tự duy riêng như ngôn ngữ, tôn giáo, nghệ thuật của các nền văn minh Ai Cập, Lưỡng Hà, Ấn Độ, Trung Hoa (1.0đ).</li> <li>- Tính chất riêng biệt văn hóa và tính dân tộc đậm đà của văn minh phương Đông khác hẳn với văn minh phương</li> </ul>	2.5	

<sup>1</sup> Chiêm Tế, 2000. *Lịch sử thế giới cổ đại*, Tập 1. NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, tr.63-64.

	Tây đều có chung một nguồn gốc là Hy Lạp và La Mã cổ đại (0,5đ)		
Nội dung c. Kỹ năng diễn đạt, lập luận	- Kỹ năng soạn thảo văn bản, xử lý thông tin chính xác (0,5đ) - Kỹ năng tư duy phân tích hiệu quả, tư duy phản biện sâu sắc (0,5đ)	1.0	
<b>Câu 2</b>		<b>4.0</b>	
Nội dung a. Văn minh công nghiệp (VMCN) và các yếu tố hình thành văn minh CN	- VMCN nền văn minh được xây dựng dựa trên những thành tựu của cuộc cách mạng công nghiệp. Đó là nền sản xuất quy mô lớn, theo quy trình tự động hóa của máy móc hiện đại (0.5 đ). - VMCN ở Tây Âu thế kỷ 17, 18 do nhiều yếu tố tạo thành như nền kinh tế truyền thống thủ công nghiệp – thương nghiệp, thành tựu của những cuộc phát kiến địa lí và thắng lợi của phong trào CMTS. Trong đó thắng lợi của các cuộc CMTS có ý nghĩa quan trọng nhất (0.5 đ).	1.0	
Nội dung b. CMTS và vai trò của CMTS đối với sự ra đời VMCN	- CMTS là cuộc cách mạng do giai cấp TS lãnh đạo. Sự thắng lợi của các cuộc CMTS Anh, Pháp, Mỹ,... và rộng khắp trên toàn châu Âu, Mỹ thế kỷ 16, 17, 18 đã chấm dứt thời kỳ phong kiến, mở đường cho sự phát triển kinh tế TBCN (0.7đ). - CMTS thành công đã thiết lập quan hệ sản xuất mới tạo điều kiện để nền kinh tế hàng hóa TBCN phát triển mạnh mẽ (0.7đ). - CMTS đã tạo lập môi trường chính trị thuận lợi cho việc tiến hành cách mạng công nghiệp (0.7đ).	2.0	
Nội dung c. Kỹ năng diễn đạt, lập luận	- Kỹ năng soạn thảo văn bản, xử lý thông tin chính xác (0,5đ) - Kỹ năng tư duy phân tích hiệu quả, tư duy phản biện sâu sắc (0,5đ)	1.0	
	<b>Điểm tổng</b>	<b>10.0</b>	

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 4 năm 2024

<b>Người duyệt đề</b>  <b>Lê Thị Gấm</b>	<b>Giảng viên ra đề</b>  <b>Nguyễn Thị Tuyết</b>
---	--

